

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỔ
TỈNH LAI CHÂU**

Bản án số: 09/2023/HS-ST

Ngày 02 tháng 11 năm 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Trung Tá.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Chiên, ông Đèo Văn Vĩnh

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Dũng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Hữu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 15/2023/TLST - HS ngày 12 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: H T B; tên gọi khác: không; sinh năm: 19..; nơi sinh: ...; nơi cư trú: bản .., tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: ..; dân tộc: ..; giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Bố đẻ: H V D, sinh năm 19... và mẹ đẻ: V T P, đã chết; Bị cáo có chồng là H V T, sinh năm 19.. và có .. con, con lớn sinh năm 19.., con nhỏ sinh năm 19..; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu từ ngày 05/6/2023 đến ngày 14/6/2023 thì bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh H V T, sinh năm 19..

Địa chỉ: ... tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ ngày 05/6/2023 H T B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda RSX BKS: 25P1 – 066.41 của anh H V T sinh năm 19.. (là chồng của B) đi từ nơi ở

của mình đến Thôn Tây Sơn, xã Mường So để mua quần áo, thức ăn. Khi đi đến Thôn Tây Nguyên, xã Mường So, B gặp một người phụ nữ khoảng 50 tuổi không rõ nhân thân, lai lịch đang đi bộ ngoài đường, gặp B người phụ nữ hỏi B có mua Heroine không, do nghe mọi người bảo dùng ma túy để chữa bệnh cho gia súc khi bị ốm và do chồng B là H V T là người hay bị ốm nên B nảy sinh ý định mua ma túy về tàng trữ để cho chồng sử dụng khi ốm, mệt. Thấy B đồng ý người phụ nữ tự lấy 1.000.000 đồng trong túi đeo trước ngực của B rồi đưa lại cho B 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu đen bên trong có 02 gói Heroine mỗi gói đều được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh, mua được Heroine B cất giấu vào trong tay áo đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi đến chợ Mường So mua đồ ăn, còn người phụ nữ bán Heroine cho B đi đâu, làm gì B không biết.

Mua đồ ăn xong B điều khiển xe mô tô đi về nhà. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, khi B điều khiển xe mô tô đi đến bản A, xã B, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu thì gặp tổ công tác Công an xã B phát hiện có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy nên đã yêu cầu B dừng xe lại để kiểm tra, do đường xấu, không làm chủ được tay lái nên B đã điều khiển xe mô tô ngã về hướng khu vực tà luy âm phía bên phải đường theo chiều B đi, lúc này gói Heroine B đang cất giấu trong tay áo bị rơi xuống đất thì bị công an xã B phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Bản kết luận giám định số 65/KL - GDVV ngày 05/6/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: Tổng khối lượng vật chứng thu giữ của H T B là 7,22 gam (*Bảy phẩy hai mươi hai gam*).

Bản kết luận giám định số 680/ KL - KTHS ngày 09/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận:

“02 mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine (Heroin) có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ – CP ngày 28/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Bản cáo trạng số: 91/CT-VKSPT ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo H T b về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa đề nghị xem xét trả lại chiếc xe máy là vật chứng của vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo H T B phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo H T B từ 5 năm 6 tháng đến 6 năm tù.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: 6,04 gam Heroine còn lại sau giám định được gói trong mảnh giấy trắng không dòng kẻ; 01 mảnh nilon màu đen, 02 mảnh nilon màu xanh và toàn bộ phong bì niêm phong cũ

Tịch thu, hóa giá sung quỹ nhà nước: 01 chiếc xe mô tô Biển kiểm soát: 25P1 – 066.41 nhãn hiệu Honda Wave RSX F1, kèm chìa khóa, xe đã qua sử dụng số máy:JA52E – 0395941 số khung: RLHJA3832NY110297

Trả lại cho bị cáo 01 túi giả da màu đen, có dây đeo không liên quan đến việc phạm tội.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Về án phí: Đề nghị hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận đối đáp với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án: Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 05/6/2023, tại khu vực bản A, xã B, huyện Phong Thổ. Bị cáo H T bang có hành vi cất giấu 7,22 gam Heroine thì bị Cơ quan Công an xã B bắt quả tang. Nguồn gốc số Heroine trên do bị cáo mua được của người phụ nữ không quen biết ở chợ Mường So, huyện Phong Thổ, mục đích về để cho chồng bị cáo sử dụng do bị nghiện.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm rất lớn cho xã hội, đã xâm phạm chính sách quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do vậy phải chịu trách nhiệm hình sự do mình đã gây ra. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ.

Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng đặc biệt khó khăn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội rất lớn gây mất trật tự trị an, đặc biệt tại địa phương bị cáo sinh sống. Quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

Trong tài liệu vụ án, bị cáo B khai mua Heroine cho H V T là chồng của bị cáo, tuy nhiên T không biết việc B mua cho mình nên không liên quan, loại trừ trách nhiệm hình sự của T.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, lao động làm ruộng không có thu nhập ổn định sống ở vùng đặc biệt khó khăn về kinh tế - xã hội nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 6,04 gam Heroine còn lại sau giám định được gói trong mảnh giấy trắng không dòng kẻ; 01 mảnh nilon màu đen, 02 mảnh nilon màu xanh và toàn bộ vỏ phong bì niêm phong cũ

01 chiếc xe mô tô Biển kiểm soát: 25P1 – 066.41 nhãn hiệu Honda Wave RSX F1, kèm chìa khóa, xe đã qua sử dụng số máy: JA52E – 0395941 số khung: RLHJA3832NY110297 đây là phương tiện phạm tội cần tịch thu, hóa giá nộp ngân sách nhà nước. Do đó yêu cầu của anh T không được chấp nhận.

Trả lại cho bị cáo 01 túi giả da màu đen, có dây đeo không liên quan đến việc phạm tội

[5] Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm do bị cáo sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn về kinh tế - xã hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14

1. Tuyên bố bị cáo H T B phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo H T B 05 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05 tháng 6 năm 2023.

2. Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 6,04 gam Heroine còn lại sau giám định được gói trong mảnh giấy trắng không dòng kẻ; 01 mảnh nilon màu đen, 02 mảnh nilon màu xanh và toàn bộ phong bì dùng để niêm phong cũ.

Tịch thu, hóa giá sung quỹ nhà nước: 01 chiếc xe mô tô Biển kiểm soát: 25P1 – 066.41 nhãn hiệu Honda Wave RSX F1, kèm chìa khóa, xe đã qua sử dụng số máy:JA52E – 0395941 số khung: RLHJA3832NY110297

Trả lại cho bị cáo 01 túi giả da màu đen, có dây đeo không liên quan đến việc phạm tội

3. Án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CQCSĐT CA huyện Phong Thổ;
- CQTHAHS CA H. Phong Thổ;
- CCTHADS huyện Phong Thổ;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Trung Tá